**I. Thông tin về loại hàng nguy hiểm cần vận chuyển:**

1. Tên hàng nguy hiểm, loại, nhóm hàng, số UN, mã số CAS, số hiệu nguy hiểm;

2. Khối lượng hàng nguy hiểm cần vận chuyển;

3. Lịch trình vận chuyển (thời gian vận chuyển, địa điểm (nơi đi, điểm trung chuyển, nơi đến).

4. Bản mô tả đóng gói, bao bì, vật chứa hàng nguy hiểm và phương tiện vận chuyển hàng nguy hiểm (kèm theo hình ảnh minh họa, nếu có), bao gồm:

- Các loại bao bì, vật chứa dự kiến sử dụng trong quá trình vận chuyển; chất liệu và lượng chứa của từng bao bì, vật chứa;

- Các yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật đối với đóng gói, bao bì, vật chứa hàng nguy hiểm kèm theo tiêu chuẩn áp dụng do doanh nghiệp sản xuất công bố; các điều kiện bảo quản;

- Các yêu cầu về ghi nhãn, dán biểu trưng, báo hiệu nguy hiểm;

- Dự kiến phương tiện vận chuyển và việc đáp ứng các yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy, trang thiết bị che phủ hàng nguy hiểm và các thiết bị, vật liệu ứng phó sự cố.

**II. Dự báo nguy cơ xảy ra sự cố môi trường trong quá trình vận chuyển:**

- Dự báo các nguy cơ như: Rò rỉ, tràn đổ; cháy nổ; hoặc mất cắp hàng nguy hiểm.

- Xác định các điều kiện, nguyên nhân bên trong cũng như tác động từ bên ngoài có thể dẫn đến sự cố.

- Ước lượng về hậu quả tiếp theo, phạm vi và mức độ tác động đến con người và môi trường xung quanh khi sự cố không được kiểm soát, ngăn chặn.

**III. Các biện pháp hạn chế, ứng phó và khắc phục sự cố môi trường:**

- Các biện pháp hạn chế, ứng phó và khắc phục sự cố phải được xây dựng cụ thể và tương ứngvới nguy cơ xảy ra sự cố.

- Mô tả các biện pháp, quy trình về quản lý; các biện pháp kỹ thuật thu gom và làm sạch khu vực bị ô nhiễm (đối với môi trường nước mặt, nước ngầm, đất, không khí...).

**IV. Năng lực ứng phó và khắc phục sự cố môi trường:**

1. Mô tả tình trạng và số lượng trang thiết bị, phương tiện sử dụng ứng phó, khắc phục sự cố (loại trang thiết bị, số lượng, chức năng/đặc điểm...): Mùn cưa, cát hoặc diatonit; Xẻng; Thùng phuy rỗng; Bơm tay và ống...

2. Mô tả tình trạng và số lượng phương tiện bảo vệ an toàn cá nhân (đồ bảo hộ polylaminate; Găng tay (viton hoặc nitrile hoặc vitrile); Giầy ống; Mặt nạ phòng độc; Bình bột chữa cháy...).

3. Mô tả nhân lực tham gia ứng phó, khắc phục sự cố.

- Mô tả hệ thống tổ chức, điều hành và trực tiếp tham gia xử lý sự cố.

- Kế hoạch sơ tán dân cư, tài sản ra khỏi khu vực ảnh hưởng nguy hiểm (trong những tình huống nào thì phải sơ tán và tổ chức sơ tán như thế nào).

- Mô tả hệ thống thông tin nội bộ và thông báo bên ngoài trong trường hợp có sự cố.

+ Tên và số điện thoại liên lạc của chủ hàng nguy hiểm, chủ phương tiện vận chuyển hàng nguy hiểm, người điều khiển phương tiện vận chuyển và người áp tải hàng nguy hiểm.

+ Số điện thoại liên lạc của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm; cơ quan quản lý môi trường, cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy, cơ quan Cảnh sát môi trường và các cơ quan có liên quan khác tại địa phương theo lịch trình vận chuyển.

+ Mô tả kế hoạch phối hợp giữa các cơ quan có liên quan.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……, ngày……tháng……năm……….*Chủ phương tiện vận chuyển hàng nguy hiểm/ Chủ hàng nguy hiểm*(Ký tên, đóng dấu)* |